

Số: /KL-TTrB

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính ngân sách tại Cục An toàn thực phẩm

Thực hiện Quyết định số 204/QĐ-TTrB ngày 02/12/2020 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế về việc thành lập Đoàn Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính ngân sách tại Cục An toàn thực phẩm (sau đây gọi tắt là Cục ATTP) và Quyết định số 07/QĐ-TTrB ngày 21/01/2021 của Chánh Thanh tra Bộ về việc gia hạn thời gian thanh tra, từ ngày 14/12/2020 đến ngày 12/3/2021 Đoàn thanh tra theo Quyết định nêu trên đã tiến hành thanh tra tại Cục ATTP.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Trưởng Đoàn Thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Chánh Thanh tra Bộ Y tế kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Chức năng, nhiệm vụ:

Cục ATTP có chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 2728/QĐ-BYT ngày 03/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế; là cục chuyên ngành thuộc Bộ Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Y tế được phân công quản lý trong phạm vi cả nước.

Địa điểm trụ sở chính: Ngõ 135 Núi Trúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Cơ cấu, tổ chức:

Cục ATTP có Cục trưởng, 04 Phó cục trưởng; 05 phòng chức năng (Phòng Giám sát ngộ độc thực phẩm và Thông tin truyền thông, Phòng Quản lý sản phẩm thực phẩm, Phòng Quản lý Tiêu chuẩn và kiểm nghiệm, Phòng Kế hoạch tài chính và Phòng Pháp chế - Thanh tra), Văn phòng Cục và 02 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm ứng dụng và đào tạo về an toàn thực phẩm, Văn phòng Codex). Cục ATTP hiện có 78 công chức và 21 hợp đồng chuyên môn; 06 hợp đồng 68; 04 viên chức.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

1. Việc triển khai thực hiện chương trình các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

1.1. Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, phòng, chống tham nhũng tại đơn vị:

Cấp ủy, Lãnh đạo Cục ATTP (ATTP), thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức của Cục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng. Đồng

chí Cục trưởng, Bí thư đảng uỷ Cục trực tiếp theo dõi và chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng và phân công 01 đồng chí Phó Cục trưởng chỉ đạo trực tiếp công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Hằng năm, căn cứ kế hoạch phòng chống tham nhũng (PCTN) của Bộ Y tế, Cục ATTP xây dựng và ban hành kế hoạch PCTN của Cục tới các phòng và đơn vị thuộc Cục để tổ chức thực hiện:

- Lãnh đạo Cục ATTP đã chủ động xây dựng và ban hành kế hoạch, cụ thể:
 - + Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 ngày 25/02/2019;
 - + Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 số 1068/KH-ATTP ngày 06/5/2020;
 - + Công văn quán triệt thực hiện nghiêm Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ số 798/ATTP-PCTTR ngày 24/3/2020;
 - + Kế hoạch về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc ngày 20/9/2019 về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Lãnh đạo và Cấp uỷ Cục đã quan tâm và thường xuyên triển khai thực hiện việc phổ biến kế hoạch phòng chống tham nhũng đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động qua các buổi giao ban và chuyên kế hoạch đến từng phòng, đơn vị thuộc Cục để các phòng phổ biến triển khai đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục.

Thực hiện kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; phổ biến Chỉ thị số 10/CT-TTg và Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về “kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”, quán triệt thường xuyên tại giao ban Lãnh đạo hàng tuần và quán triệt đến toàn thể các cán bộ của Cục tại hội nghị giao ban toàn Cục vào ngày 28/9/2020, đăng tải nội dung Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 trên website của Cục.

Hằng năm Cục đã thực hiện tự kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện:

- + Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ của Cục ATTP được thực hiện thường xuyên, lãnh đạo Cục quán triệt thường xuyên công tác phòng ngừa tham nhũng, đặc biệt là các lĩnh vực nhạy cảm liên quan đến cấp phép, tài chính, thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- + Hình thức tự kiểm tra, giám sát trong công tác PCTN: Hằng năm, Cục ATTP tổ chức tự kiểm tra tại đơn vị. Kết quả tự kiểm tra, giám sát: Trong thời kỳ từ 01/01/2019 đến 30/10/2020 tại Cục ATTP chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

1.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, nghiên cứu, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan trong đơn vị:

- Cấp ủy, Lãnh đạo Cục thường xuyên tổ chức quán triệt, học tập chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN cho toàn thể công chức, cán bộ, đảng viên thuộc Cục ATTP. Việc hướng dẫn thực hiện Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật công chức, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”, Nghị định 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về “kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính”, Nghị quyết Trung ương 04-NQ/TW khóa XII “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa”, các kế hoạch, hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế, Công văn số 4275/BYT-TTrB ngày 26/7/2019 của Bộ Y tế về việc rà soát, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng chống tham nhũng... để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN bằng nhiều hình thức như: Thông qua việc lồng ghép trong các đợt sinh hoạt chính trị, phổ biến bản tin phòng, chống tham nhũng trong các buổi sinh hoạt Chi bộ định kỳ để cán bộ, công chức nắm được các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, trên cơ sở đó tích cực đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị. Mặc dù phải thường xuyên làm việc với doanh nghiệp, công dân nhưng chưa phát hiện trường hợp nào, vụ việc nào có tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh hoặc tham nhũng vặt của cán bộ, công chức của Cục ATTP.

1.3. Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Quy tắc đạo đức nghề nghiệp

Cục đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử (Quyết định số 140/QĐ-ATTP ngày 17/4/2014 của Cục trưởng Cục ATTP về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức, người lao động của Cục ATTP) và thường xuyên tổ chức quán triệt lồng ghép tại các buổi giao ban, sinh hoạt, học tập tại đơn vị.

1.4. Công tác công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:

Lãnh đạo và Cấp ủy của Cục thường xuyên thực hiện việc công khai, minh bạch, trọng tâm là các mặt hoạt động sau:

- Mua sắm công và xây dựng cơ bản;
- Tài chính và ngân sách nhà nước;
- Quản lý, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ;
- Công tác đào tạo;

- Lĩnh vực nghiên cứu khoa học;
- Hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước;
- Tài sản, thu nhập;
- Công tác tổ chức – cán bộ;
- Tổ chức tiếp nhận, quản lý hồ sơ và cấp, đình chỉ, thu hồi giấy phép.

1.4.1. Công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản

Cục ATTP thực hiện các hoạt động phải đấu thầu theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn. Đăng tải thông tin toàn bộ các gói thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thông qua chứng thư số.

a. Công tác mua sắm trang thiết bị, tài sản, vật tư đã thực hiện trong thời kỳ thanh tra, cụ thể như sau:

- Về trang thiết bị:

Năm 2019: Cục ATTP đã tổ chức đấu thầu mua sắm tổng số 14 gói thầu; Trong đó: Thực hiện đấu thầu qua mạng 07 gói thầu với tổng giá trị 12.416.610.000 đồng và tổng giá trị trúng thầu là 12.188.240.000 đồng (tiết kiệm được 228.370.000 đồng); Hình thức lựa chọn nhà thầu: 01 gói thầu đấu thầu rộng rãi và 06 gói thầu chào hàng cạnh tranh.

Công khai đăng tải thông tin toàn bộ các gói thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và hệ thống mạng của Bộ Y tế theo quy định.

Năm 2020: Cục ATTP đã thực hiện đấu thầu qua mạng 17 gói thầu với tổng giá trị 7.960.000.000 đồng chiếm 100% tổng số gói thầu, trong đó 01 gói thầu đấu thầu rộng rãi và 16 gói thầu chào hàng cạnh tranh.

- Về mua sắm tài sản, vật tư:

Năm 2019: thực hiện 03 gói thầu mua sắm trang thiết bị và vật tư.

b. Về đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất:

Theo Báo cáo của Cục ATTP, từ năm 2017 Cục đã được Bộ Y tế cho phép đầu tư dự án xây dựng nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc tại ngõ 135 Núi Trúc. Trình tự, thủ tục triển khai dự án đầu tư đều báo cáo Bộ Y tế phê duyệt, thực hiện theo quy định của pháp luật. Dự án đã được Kiểm toán, quyết toán hoàn thành; Quá trình triển khai thực hiện đến kết quả đều được công khai theo quy định. Đoàn thanh tra không tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất của Cục.

1.4.2. Công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước

a. Đối với kinh phí chi thường xuyên (tự chủ và không tự chủ):

- Căn cứ vào biên chế được giao và các hoạt động thường xuyên hàng năm (quản lý NN về ATTP, đoàn ra, đoàn vào, hội nghị Asean và các cuộc họp thường niên, các hoạt động của VP Codex Việt nam, mua sắm tài sản, vật tư văn phòng, ...

Cục xây dựng dự toán kinh phí dựa trên đề xuất hoạt động của các phòng chuyên môn và trình Bộ phê duyệt.

- Sau khi được phê duyệt và có Quyết định giao ngân sách, các phòng chuyên môn thực hiện theo dự toán đã được phê duyệt.

b. Đối với kinh phí không thường xuyên (Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số):

- Vụ KHTC có công văn yêu cầu xây dựng kinh phí
- Sau đó, Cục có công văn gửi các phòng xây dựng kế hoạch hoạt động
- Các phòng xây dựng kế hoạch và gửi về phòng KHTC để tổng hợp
- Phòng KHTC tổng hợp và trình Cục trưởng xem và có ý kiến
- Các phòng chỉnh sửa kế hoạch và phòng KHTC tổng hợp lại, trình Cục trưởng phê duyệt và ký gửi Vụ KHTC
- Vụ KHTC tổ chức họp thẩm định
- Cục sẽ chỉnh sửa lại và hoàn thiện KH gửi Vụ KHTC trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt
- Sau khi có QĐ phê duyệt của Bộ Y tế, phòng KHTC căn cứ vào kế hoạch các phòng đã xây dựng để trình Cục trưởng phê duyệt kế hoạch chi tiết tại Cục để giao đầu mối và thời gian thực hiện.
- Quyết định được gửi tới các phòng để triển khai theo kế hoạch.

1.4.3. Công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các khoản tài trợ, viện trợ

Cục ATTP được tổ chức Y tế thế giới (WHO) tài trợ cho hoạt động Hội thảo giới thiệu khung hành động khu vực Tây Thái Bình Dương về ATTP. Cục thực hiện xác nhận viện trợ, chi theo đúng nội dung của nhà tài trợ và quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

1.4.4. Công khai minh bạch trong công tác đào tạo:

Cục không thực hiện công tác đào tạo.

1.4.5. Công khai, minh bạch trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học

Cục ATTP được Bộ Y tế phê duyệt thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ có tên Dự án: Xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn thực phẩm; Thời gian thực hiện: 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng thực hiện dự án.

Kết quả: Cục đã xây dựng xong 10 Quy chuẩn và đang trình ban hành theo đúng trình tự và thủ tục quy định.

1.4.6. Công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiểm toán nhà nước

Đoàn thanh tra ghi nhận báo cáo của đơn vị trong thời kỳ thanh tra như sau:

*** Các văn bản chỉ đạo:** Cục ATTP tham mưu cho Bộ Y tế và Ban chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm ban hành các kế hoạch và văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm.

*** Kết quả thanh tra, kiểm tra**

a. Nội dung thực hiện và mức độ hoàn thành bản kế hoạch thanh tra của Cục ATTP:

- Năm 2019, Cục ATTP đã thực hiện 02/02 cuộc kiểm tra liên ngành trung ương (hoàn thành 100% kế hoạch); 03/03 cuộc thanh tra theo chuyên đề (hoàn thành 100% kế hoạch); 03/03 cuộc kiểm tra theo chuyên đề (đạt 100% kế hoạch).

- Năm 2020, Cục ATTP đã thực hiện 02/02 cuộc kiểm tra liên ngành trung ương (đạt 100% kế hoạch); 01/01 cuộc thanh tra (đạt 100% kế hoạch); 04/04 cuộc kiểm tra theo chuyên đề (đạt 100% kế hoạch).

b. Kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm từ 01/01/2019-30/10/2020 tại Cục ATTP:

+ Tổng số cơ sở đã được thanh tra, kiểm tra: 236 cơ sở (năm 2019: 128 cơ sở, từ 01/01-30/10/2020: 108 cơ sở).

+ Tổng số cơ sở có vi phạm: 111 cơ sở.

+ Tổng số cơ sở vi phạm bị xử lý: 111 cơ sở (năm 2019: 56 cơ sở, từ 01/01-30/10/2020: 55 cơ sở), trong đó:

Số cơ sở bị phạt tiền: 111 cơ sở; Tổng số tiền phạt: 6.685.253.206 đồng (năm 2019: 3.259.134.491 đ + từ 01/01 - 30/10/2020: 3.426.118.715 đ).

+ Các hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ toàn bộ hoạt động sản xuất, nhập khẩu thực phẩm có thời hạn.

+ Số cơ sở vi phạm Cục đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra: 26 vụ việc (năm 2019: 17 vụ việc; năm 2020: 09 vụ việc)

- Thực hiện theo quy định của pháp luật về việc công bố công khai các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, 111 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nêu trên đều được thực hiện công bố công khai theo quy định.

*** Công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:**

Cấp ủy, lãnh đạo Cục thường xuyên quán triệt phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo tới cán bộ, công chức của Cục ATTP và thực hiện nghiêm Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Công tác tiếp công dân:

Thực hiện theo Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tiếp công dân, Cục ATTP đã:

- Duy trì và thực hiện đúng quy chế, quy trình tiếp công dân của Cục ATTP theo Quyết định số 952/QĐ-ATTP ngày 31/12/2015 về việc ban hành quy chế tiếp công dân tại Cục ATTP.

- Hàng năm đều duy trì thường xuyên việc phân công Lãnh đạo trực tiếp công dân theo tháng và hàng tuần đều phân công cán bộ Phòng Pháp chế - Thanh tra thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân theo từng ngày.

- Duy trì sổ sách theo dõi riêng về tiếp công dân; Thực hiện việc tiếp công dân tại phòng tiếp công dân - tầng 1 tòa nhà của Cục.

- Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Trong thời gian từ 01/01/2019 đến 30/10/2020, tại Cục ATTP đã tiếp nhận 03 đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị về an toàn thực phẩm, trong đó: cả 03 đơn đều không thuộc thẩm quyền: Cục ATTP đã chuyển đến địa phương và các cơ quan hữu quan để xử lý theo thẩm quyền.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo: Không

- Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

- Cục ATTP đã phổ biến, tuyên truyền, tập huấn cho các phòng, các đơn vị trực thuộc, địa phương, doanh nghiệp về các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật thanh tra (Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh tra, Thông tư 05/2014/TT-TTCT ngày 16/10/2014 Quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; Quyết định số 4988/QĐ-BYT ngày 16/9/2016 về việc ban hành 04 quy trình thanh tra an toàn thực phẩm). Quán triệt đến cán bộ, đảng viên nội dung Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011 và Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018. Qua việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về Luật thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo đã góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu thực phẩm; cho cán bộ, công chức, viên chức của Cục ATTP trong việc thực hiện quyền nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Kết quả xử lý thông tin phản ánh của người dân qua đường dây nóng:

+ Cục ATTP tiếp tục thực hiện tiếp nhận tin vi phạm về an toàn thực phẩm qua đường dây nóng theo Quyết định số 776/QĐ-ATTP của Cục ATTP về quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin qua đường dây nóng phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm. Đường dây nóng của Cục ATTP tiếp nhận thông tin phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế qua số điện thoại: 043.2321556 (trong giờ làm việc hành chính) và 24/24h qua số điện thoại di động 0911811556 và địa chỉ email: tiepnhantinvipham@vfa.gov.vn (Đường dây nóng tiếp nhận phản ánh vi phạm về an toàn thực phẩm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm, không tiếp nhận phản ánh việc thực hiện thủ tục hành

chính/ hoặc phản ánh, khiếu nại, tố cáo đối với lãnh đạo, công chức của Cục ATTP), đã công bố công khai đường dây nóng trên website của Cục, phổ biến rộng rãi qua phương tiện thông tin đại chúng do báo đài đưa tin.

+ Duy trì việc tiếp nhận, theo dõi thông tin phản ánh qua đường dây nóng tại sổ riêng và xử lý thông tin phản ánh, giao Phòng Pháp chế - Thanh tra là đầu mối trực đường dây nóng, ghi nhận và tham mưu xử lý;

Từ 01/01/2019 đến 30/10/2020: Tiếp nhận 12 thông tin phản ánh, trong đó 02 tin phản ánh không đầy đủ thông tin để xử lý, 04 thông tin phản ánh Cục ATTP đã xác minh và xử lý, 07 thông tin phản ánh đã chuyển đến cơ quan liên quan xử theo thẩm quyền, không có thông tin lặp lại, cụ thể:

Năm 2019: Tiếp nhận 03 thông tin phản ánh (01 tin chuyển Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội xác minh, xử lý theo thẩm quyền; 01 tin chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Thành phố Hà Nội; 01 tin phản ánh không đầy đủ không xử lý).

Năm 2020: Tiếp nhận 09 thông tin phản ánh (02 tin chuyển đến Sở Công thương thành phố Hà Nội; 01 tin chuyển Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thành phố Hà Nội; 01 tin chuyển Ban Quản lý an toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; 01 tin chuyển Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Nghệ An; 04 tin Cục đã xác minh và xử lý: xử phạt 01 cơ sở với số tiền phạt 50.000.000 đồng; chuyển 03 vụ việc sang Cục Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử, Bộ Thông tin và truyền thông).

1.4.7. Việc thực hiện công khai, minh bạch tài sản, thu nhập

Trước ngày 01/01/2019 Cục ATTP thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về việc số lượng người phải kê khai, hình thức công khai, thành phần, địa điểm, thời gian, biên bản họp công khai, quy trình thực hiện công khai. Kiểm tra ngẫu nhiên 09 bản kê khai của 2 năm 2017-2018, Đoàn thanh tra thấy có một số hạn chế, tồn tại như: Người có nghĩa vụ kê khai chưa ghi đầy đủ thông tin theo mẫu quy định, một số mục chưa ghi đầy đủ theo mẫu hướng dẫn của Thanh tra Chính Phủ; Biên bản công khai chưa ghi rõ chức danh đại diện Công đoàn cơ sở.

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/10/2020 việc kê khai tài sản, thu nhập sẽ được thực hiện khi Nghị định kiểm soát tài sản thu nhập ban hành và có hiệu lực thi hành (Theo văn bản số 7099/BYT-TCCB ngày 02/12/2019 của Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Y tế hướng dẫn).

1.4.8. Công khai, minh bạch trong công tác tổ chức – cán bộ

Theo tài liệu của Cục cung cấp: Hiện tại nhân lực của Cục là 109 người; Trong đó: Công chức 78 người, viên chức: 04 người, còn lại là hợp đồng (27 người), gồm: Hợp đồng theo ND 68/ND-CP (06 người) và hợp đồng khác (21 người). Kiểm tra về số lao động hợp đồng tại các phòng/đơn vị thuộc Cục:

Văn phòng: 07 người,

Phòng Kế hoạch - Tài chính: 03 người,

Phòng Giám sát ngộ độc thực phẩm và Thông tin truyền tin: 06 người,

Phòng Pháp chế - Thanh tra: 04 người,

Phòng Quản lý tiêu chuẩn và kiểm nghiệm: 01 người

Trung tâm Ứng dụng và Đào tạo ATTP: 06 người.

- *Tuyển dụng công chức, viên chức:*

Thời kỳ thanh tra Cục chưa tuyển dụng công chức, viên chức; hiện tại Cục đang triển khai xây dựng Kế hoạch thi tuyển công chức năm 2021

- *Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức:*

+ *Quy hoạch:*

Thực hiện Quyết định số 1730/QĐ-BYT ngày 08/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch cán bộ đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Quyết định số 4213/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1730/QĐ-BYT ngày 08/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành hướng dẫn thực hiện công tác quy hoạch cán bộ đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Kế hoạch số 433/KH-ATTP ngày 15/02/2019 của Cục trưởng Cục ATTP triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Cục giai đoạn 2019-2024; Kế hoạch số 339/KH-ATTP ngày 07/02/2020 của Cục trưởng Cục ATTP thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Cục giai đoạn 2020-2025. Cục đã tiến hành:

Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Cục, năm 2019 đã được phê duyệt tại Quyết định số 148-QĐ/BCSD ngày 07/5/2019 của Ban Cán sự Đảng Bộ Y tế; năm 2020 Cục đã trình nhưng chưa được Bộ phê duyệt.

Cục đã triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng: năm 2019 không ban hành Quyết định rà soát, bổ sung quy hoạch vì Cục đang rà soát, sắp xếp, bổ nhiệm lãnh đạo các phòng do sắp xếp lại tổ chức (thực hiện theo Quyết định số 334/QĐ-ATTP ngày 05/6/2018 của Cục trưởng Cục ATTP về việc rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Cục); năm 2020 đã được phê duyệt tại Quyết định số 123/QĐ-ATTP ngày 31/3/2020 của Cục trưởng Cục ATTP.

Thời điểm thanh tra, đơn vị chưa cung cấp kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch giai đoạn 2016-2021.

- *Đào tạo, bồi dưỡng:*

Thực hiện Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Cục đã ban hành một số văn bản sau đây:

* Kế hoạch số 6286/KH-ATTP ngày 28/12/2018 của Cục trưởng Cục ATTP về việc đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động năm 2019 của Cục ATTP;

* Kế hoạch số 3956/KH-ATTP ngày 09/12/2019 của Cục trưởng Cục ATTP về việc đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động năm 2020 của Cục ATTP;

- *Việc đánh giá công chức, viên chức:*

Thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/06/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 7479/QĐ-BYT ngày 23/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc Bộ; Quyết định số 563/QĐ-ATTP ngày 06/8/2018 của Cục trưởng Cục An toàn toàn thực phẩm ban hành Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức thuộc Cục ATTP: các phòng, đơn vị thuộc Cục đã thực hiện đánh giá và phân loại công chức, viên chức thuộc Cục năm 2019.

Kiểm tra hồ sơ, tài liệu liên quan về đánh giá công chức, viên chức hằng năm, Đoàn thanh tra nhận thấy: Biên bản họp đánh giá xếp loại chất lượng công chức ghi chưa đầy đủ, ví dụ tại Mục “III. Thành phần”: chỉ ghi tổng số người dự họp, số người có mặt, không ghi tên người cụ thể đại diện thành phần tham dự; Tại Mục “IV. Nội dung cuộc họp” phần góp ý cho Lãnh đạo Cục đều ghi chung chung giống nhau, không góp ý riêng cho từng cá nhân Lãnh đạo; Cho thấy tính phê bình không cao, thiếu thuyết phục và hiệu quả đấu tranh phê bình thấp.

Tại thời điểm thanh tra, đơn vị chưa cung cấp Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại chất lượng công chức, viên chức năm 2019 để làm căn cứ nhận xét theo quy định.

- *Về bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, hưu trí đối với công chức, viên chức:*

+ *Bổ nhiệm lãnh đạo các phòng:*

Thực hiện Quyết định số 4288/QĐ-BYT ngày 04/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý trong các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ và Tổng cục thuộc Bộ Y tế, cụ thể:

* *Đề xuất bổ nhiệm:*

Năm 2019: 08 đ/c (bổ nhiệm mới: 05; bổ nhiệm do sắp xếp lại tổ chức: 03);

Năm 2020: 11 đ/c (bổ nhiệm mới: 01; bổ nhiệm do sắp xếp lại tổ chức: 06; điều động và bổ nhiệm do sắp xếp lại tổ chức: 02; điều động và bổ nhiệm: 02).

* *Đề xuất bổ nhiệm lại:*

Năm 2019: 04 đ/c (02 Lãnh đạo Cục; 02 Lãnh đạo phòng);

Năm 2020: 02 (01 Lãnh đạo Cục; 01 Lãnh đạo phòng); kéo dài thời hạn giữ chức vụ: 01 (Lãnh đạo Cục).

- *Thôi việc:*

Thực hiện Luật cán bộ công chức; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP và Quyết định số 4535/QĐ-BYT ngày 01/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp quản lý công chức trong các đơn vị thuộc Bộ Y tế

Năm 2019: 01 người;

Năm 2020: 01 người.

- *Về chế độ hưu trí:*

Thực hiện Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức: Năm 2019: 0; Năm 2020: 01 người.

- *Chuyển ngạch, nâng ngạch, luân chuyển, điều động, biệt phái đối với công chức, viên chức:*

Thi nâng ngạch công chức:

Năm 2019: 06 người từ chuyên viên lên chuyên viên chính;

Năm 2020: 04 người chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp.

Điều động: Năm 2019 thực hiện điều động 03 công chức.

- *Nâng lương, thưởng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:*

Nâng lương:

Thực hiện Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012 và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Quyết định số 575/QĐ-ATTP ngày 27/9/2016 của Cục trưởng Cục ATTP về việc ban hành quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức và nhân viên hợp đồng của Cục ATTP, đã đề xuất nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với công chức và Quyết định nâng lương thường xuyên đối với viên chức và nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000

Nâng lương thường xuyên: năm 2019: 12 công chức, 01 viên chức, 05 nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000; năm 2020: 10 công chức, 01 viên chức.

Nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ: năm 2019: 08 công chức; năm 2020: 08 công chức. Nâng lương trước thời hạn khi đã có thông báo nghỉ hưu: năm 2020: 01 công chức.

- Về Khen thưởng:

**Đối với tập thể:*

Có 05 tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc năm 2019 (Quyết định số 535/QĐ-BYT ngày 21/02/2020).

Có 03 tập thể được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế: Quyết định số 534/QĐ-BYT ngày 21/02/2020.

Cờ thi đua của Bộ Y tế: Quyết định số 3415/QĐ-BYT ngày 04/8/2020.

Năm 2019 Cục ATTP vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhất: Quyết định số 262/QĐ-CTN ngày 22/2/2019 của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam.

**Đối với cá nhân:*

Có 109 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến: Quyết định số 42/QĐ-ATTP ngày 22/01/2020.

Có 15 cá nhân đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2019: Quyết định số 43/QĐ-ATTP ngày 22/01/2020.

Có 02 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ năm 2019: Quyết định số 3375/QĐ-BYT ngày 31/7/2020 của Bộ Y tế.

Có 09 cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế: Quyết định số 534/QĐ-BYT ngày 21/02/2020 của Bộ Y tế.

33 cá nhân được tặng Giấy khen của Cục trưởng Cục ATTP: Quyết định số 09/QĐ-ATTP ngày 03/01/2020.

Có 02 cá nhân vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng hai và 02 cá nhân vinh dự được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng ba: Quyết định 1658/QĐ-CTN ngày 01/10/2019 của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam.

Hình thức công khai: công khai trên môi trường điện tử

1.4.9. Công khai, minh bạch trong tổ chức tiếp nhận, quản lý hồ sơ và cấp, đình chỉ, thu hồi giấy phép

Tổ chức triển khai thực hiện theo quy trình Iso của Cục đã xây dựng và ban hành; Hiện tại Cục đã ký hợp đồng với công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ kho vận ALS để lưu trữ hồ sơ, quản lý hồ sơ và cấp đình chỉ thu hồi giấy phép.

1.5. Công tác tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Đơn vị không triển khai thực hiện.

1.6. Nhận xét:

a. Ưu điểm:

- Kết quả thanh tra thấy Cấp ủy, Lãnh đạo Cục ATTP đã luôn luôn quan tâm đến việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chống lãng phí, xây dựng ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện, không để xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng tại cơ quan, đơn vị thuộc Cục.

- Lãnh đạo Cục thường xuyên quan tâm việc phổ biến tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng, hằng năm đều xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra các giải pháp trọng tâm để phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí cùng các văn bản liên quan đến quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong cơ quan, đơn vị.

- Đảng ủy, Lãnh đạo Cục thường xuyên chỉ đạo, quán triệt cho Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về công tác Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí... gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ công chức, viên chức người lao động để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Cục ATTP phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Mọi hoạt động của Cục đều được xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể đã thống nhất giữa Lãnh đạo và Cấp ủy; Tổ chức thực hiện và công khai, minh bạch theo quy định. Thời kỳ thanh tra chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về Phòng chống tham nhũng tại Cục ATTP.

- Tích cực thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hoàn thành tốt Kế hoạch thanh tra hằng năm được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt; Chủ động, tích cực thực hiện công tác kiểm tra nhằm tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATTP tại các địa phương và với các Ban/ngành liên quan.

b. Hạn chế, tồn tại

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật Phòng, chống tham nhũng tại Cục còn mang tính lồng ghép trong các buổi giao ban, tập huấn sơ kết tổng kết năm của đơn vị, chưa sắp xếp, bố trí chương trình, kế hoạch chuyên đề cụ thể.

- Việc kê khai tài sản, thu nhập đã được tổ chức thực hiện nhưng còn có 01 bản người có nghĩa vụ kê khai ghi chưa đầy đủ thông tin theo mẫu quy định của Thanh tra Chính phủ.

- Về công tác tổ chức, nhân sự: Việc ký hợp đồng lao động và bố trí người lao động hợp đồng vào vị trí việc làm của cán bộ công chức tại đơn vị, Cục nhận thấy chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2019. Đơn vị rút kinh nghiệm và đang xây dựng giải pháp khắc phục để thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

- Công tác quy hoạch đơn vị cần rút kinh nghiệm trong việc tính mốc thời gian, nhất quán thời kỳ quy hoạch theo quy định.

2. Việc quản lý và sử dụng các khoản kinh phí ngân sách nhà nước cấp; khoản thu-chi hoạt động của đơn vị:

2.1. Cơ sở pháp lý

- Các văn bản giao nhiệm vụ về tài chính, ngân sách của Bộ Y tế.
- Cục trưởng Cục ATTP đã ký Quyết định số 46/QĐ-ATTP ngày 05/02/2015 về việc ban hành “Quy chế chi tiêu nội bộ”, quy định các định mức chi trong đơn vị như: chi tiền lao động hợp đồng, chi tiền thu nhập tăng thêm, chi khen thưởng, trợ cấp ... và một số định mức chi khác căn cứ theo các văn bản quy định của pháp luật.

2.2. Hoạt động thu, chi tài chính năm 2019 và 10 tháng đầu năm 2020:

- Đoàn thanh tra không thực hiện kiểm tra chất lượng công việc hoàn thành, không đối chiếu công nợ của đơn vị với các đơn vị bên ngoài, chỉ thực hiện kiểm tra sổ kế toán, kiểm tra xác suất một số chứng từ kế toán (năm 2019 đến tháng 10/2020). Lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính trung thực, đúng đắn và pháp lý của chứng từ kế toán và số liệu trong báo cáo tài chính theo quy định.

- Ghi nhận theo báo cáo của đơn vị, công tác thu, chi tài chính của đơn vị năm 2019 và 10 tháng đầu năm 2020 như sau:

a. Các nguồn kinh phí

- Năm 2019: Phụ lục số 1
- Năm 2020: Phụ lục số 2

b. Thu tài chính từ hoạt động thường xuyên của Cục :

- Các hoạt động thu của Cục gồm:
 - + Thu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm: mức thu theo quy định tại Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 và Thông tư 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020.

Tổng số tiền thu được trong thời kỳ thanh tra là: 52.176.410.000 đ

Trong đó: Năm 2019 là: 29.260.040.000 đ

10 tháng đầu năm 2020 là: 22.916.370.000 đ

- + Thu xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm: thực hiện theo Nghị định 158/2013/NĐ-CP; Nghị định 28/2017/NĐ-CP; Nghị định 119/2017/NĐ-CP; Nghị định 115/2018/NĐ-CP;

Tổng số tiền thu được trong thời kỳ thanh tra là: 6.685.253.206 đ

Trong đó: Năm 2019 là: 3.259.134.491 đ

10 tháng đầu năm 2020 là: 3.426.118.715 đ

c. Chi tài chính

Phụ lục số 3

2.3. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán:

a. Hệ thống sổ kế toán:

Đơn vị đã mở hệ thống sổ kế toán theo dõi thu, chi tài chính theo quy định của chế độ Kế toán Hành chính sự nghiệp, có sổ theo dõi chi tiết theo từng nguồn kinh phí, Báo cáo tài chính đầy đủ mẫu biểu theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 24/11/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

b. Chứng từ thu, chi tài chính:

- Các chứng từ thanh toán thu, chi tài chính được đóng sổ, bảo quản cẩn thận.

2.4. Việc chấp hành nghĩa vụ với ngân sách

Theo báo cáo Cục đã kê khai đầy đủ và thực hiện nộp các khoản phải nộp NSNN phát sinh trong năm, cụ thể như sau:

Đvt: triệu đồng

Stt	Nội dung	Thuế TNCN		Thuế thu phí ATTP (20%)		Thuế xử phạt ATTP (100%)	
		2019	đến 10/2020	2019	đến 10/2020	2019	đến 10/2020
1	Số phải nộp	238,684	61	5.852	4.794,621	3.259,134	3.426,118
2	Số đã nộp	238,684	chưa đến kỳ nộp thuế	5.852	4.794,621	0	0
3	Số còn phải nộp	0	61 (chưa đến kỳ nộp)	0	0	3.259,134 (chưa nộp được do vướng đơn vị thu)	12.725,121 (đã nộp ngày 21/12 toàn bộ số thu từ 2018 đến 30/11/2020)

Theo thông báo kiểm toán số 62/TB-KTNN ngày 14/01/2021 của Kiểm toán Nhà nước, đơn vị đã nộp đầy đủ số tiền thu phí, lệ phí ATTP vào ngân sách nhà nước 20% theo quy định. Cụ thể là:

Năm 2019:

- Số tiền thu được: 29.260.040.000 đ

- Số tiền đã nộp vào NSNN 20%: 5.582.008.000 đ

Năm 2020 (10 tháng đầu năm)

- Số tiền thu được: 22.916.370.000 đ
- Số tiền đã nộp vào NSNN 20%: 4.794.621.000 đ

2.5. Nhận xét

a. Ưu điểm:

- Về hệ thống sổ kế toán và báo cáo tài chính: Đơn vị đã mở hệ thống sổ kế toán theo dõi thu, chi tài chính quy định của chế độ Kế toán Hành chính sự nghiệp, có sổ theo dõi chi tiết theo từng nguồn kinh phí, Báo cáo tài chính đầy đủ mẫu biểu theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 24/11/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Tại thời điểm thanh tra, đơn vị đã hoàn thành 100% việc nộp thuế vào ngân sách nhà nước.

- Chứng từ thanh toán được đóng sổ, bảo quản theo quy định.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị còn chưa kịp thời cập nhật một vài định mức chi theo quy định.

- Một số tồn tại, hạn chế được nêu tại Thông báo kết quả Kiểm toán số 62/TB-KTNN ngày 14/01/2021 của Kiểm toán Nhà nước (thực hiện Quyết định Kiểm toán số 1292/QĐ-KTNN ngày 23/9/2020 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế, đã Kiểm tra tại Cục ATTP).

3. Đối với mua sắm tài sản:

Về công tác đấu thầu, theo Báo cáo của Cục ATTP:

- Năm 2019: Cục ATTP tổ chức 14 gói thầu, trong đó tổ chức đấu thầu qua mạng 07 gói thầu;

- Năm 2020: Cục ATTP tổ chức thực hiện đấu thầu qua mạng 17 gói thầu.

3.1. Công tác đấu thầu, mua sắm

3.1.1. Năm 2019

Cục ATTP đã tổ chức đấu thầu mua sắm tổng số 14 gói thầu; Trong đó: Thực hiện đấu thầu qua mạng 07 gói thầu với tổng giá trị 12.416.610.000 đồng chiếm 50% tổng số gói thầu và chiếm 48,7% tổng giá trị các gói thầu. Tổng giá trị trúng thầu là 12.188.240.000 đồng (tiết kiệm được 228.370.000 đồng); Hình thức lựa chọn nhà thầu: 01 gói thầu là đấu thầu rộng rãi và 06 gói thầu chào hàng cạnh tranh

a. Đấu thầu thông thường

Đoàn Thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên các gói thầu sau:

- Gói thầu: Mua trang thiết bị kiểm nghiệm thực phẩm;

- Gói thầu: Mua trang thiết bị kiểm nghiệm thực phẩm cho Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Quảng Nam và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Phước;

- Gói thầu: mua trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và test kiểm tra nhanh;

- Gói thầu: Chinh lý tài liệu, hồ sơ của Cục ATTP.

b. Đấu thầu qua mạng:

Bộ trưởng Bộ Y tế ký quyết định số 3891/QĐ-BYT ngày 30/8/2019 về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Cung cấp dịch vụ truyền thông về an toàn thực phẩm, gồm có 06 gói thầu chào hàng cạnh tranh qua mạng, tổng giá các gói thầu: 3.900.000.000 đồng. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước năm 2019; Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước không sơ tuyển, qua mạng; Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ; Thời gian thực hiện: Quý 3 Năm 2019; Hình thức hợp đồng: trọn gói; Thời gian thực hiện hợp đồng 4 tháng.

3.1.2. Năm 2020

Căn cứ Quyết định số 1772/QĐ-BYT ngày 20/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua thuốc, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên của các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế. Cục trưởng ký quyết định số 311/QĐ-ATTP ngày 12/6/2020 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu truyền thông về an toàn thực phẩm thuộc hoạt động truyền thông về an toàn thực phẩm của dự án 8, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2020 của Cục ATTP, gồm 11 gói thầu chào hàng cạnh tranh qua mạng, tổng giá các gói thầu: 5100.000.000 đồng. Nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách nhà nước của hoạt động truyền thông về an toàn thực phẩm thuộc dự án 8, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2020 của Cục ATTP; Hình thức lựa chọn nhà thầu: chào hàng cạnh tranh qua mạng; Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ; Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý 3 năm 2020; Loại hợp đồng: trọn gói; Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đoàn Thanh tra kiểm tra ngẫu nhiên 02 gói thầu: Gói 8: Sản xuất nội dung 32 phóng sự, 05 tọa đàm; 70 tin; 05 tiểu phẩm tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm phát sóng trên chương trình FM sức khỏe trên Hệ VOV giao thông Quốc Gia, Đài tiếng nói Việt Nam; Gói 11: Sản xuất 05 phóng sự, 10 tin tuyên truyền về ATTP trên chương trình chuyên động 24h kênh VTV1 – Đài truyền hình Việt Nam

3.2. Nhận xét:

a. Ưu điểm:

Cục đã tổ chức đấu thầu theo đúng quy trình, thủ tục của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp nhu cầu của đơn vị, chuẩn bị các bước triển khai trình Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, ban hành quyết định thành lập tổ chuyên gia, tổ thẩm định; xây dựng hồ sơ mời thầu; tổ chức mời thầu, đăng thông tin mời thầu trên báo đấu thầu, đóng thầu, mở thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, bàn giao và nghiệm thu thiết bị, thanh lý hợp đồng theo quy định.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Hồ sơ mời thầu gói thầu “Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ của Cục ATTP” và gói thầu “Mua trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và test kiểm tra nhanh” ghi sai địa chỉ của người có thẩm quyền.

- Kiểm tra Hồ sơ dự thầu của công ty cổ phần thương mại Xứ Đoài (đơn vị tham gia đấu thầu gói thầu “Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ của Cục ATTP”): các hợp đồng lao động của nhân sự chủ chốt chưa điền thông tin ngày, tháng, năm.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại điểm a khoản 5 Phần I Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017: Trong hồ sơ mời thầu một số gói thầu đấu thầu qua mạng, nội dung yêu cầu có điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể về điều kiện tiêu chuẩn kỹ thuật.

4. Đối với chi sửa chữa tài sản, bảo dưỡng thiết bị

Năm 2019, Cục ATTP được Bộ Y tế phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật về Dự án Cải tạo trụ sở làm việc của Cục.

Cục đã tổ chức triển khai thực hiện theo trình tự, thủ tục hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

Đvt: triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện	Thanh toán			Ghi chú
				Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
A	1	2	3	4	5	6	7
1	QĐ 5790/QĐ - BYT ngày 29/8/2019 Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật Dự án Cải tạo trụ sở làm việc Cục ATTP	12.333	11.802	528	8.637	2.212	Đang làm thủ tục quyết toán (đã có QĐ 5131/QĐ-BYT ngày 8/12/2020 phê duyệt quyết toán hoàn thành hạng mục công trình Cải tạo trụ sở làm việc Cục ATTP)

5. Về công tác quản lý sử dụng công trình xây dựng cơ bản.

Theo Báo cáo của Cục ATTP, từ năm 2017 Cục đã được Bộ Y tế cho phép đầu tư dự án xây dựng nâng cấp, cải tạo trụ Sở làm việc tại ngõ 135 Núi Trúc. Trình tự, thủ tục triển khai dự án đầu tư đều trình xin Bộ Y tế phê duyệt, thực hiện theo quy định của pháp luật. Dự án đã được Kiểm toán, quyết toán hoàn thành; Quá trình triển khai thực hiện đến kết quả đều được công khai theo quy định. Đoàn thanh tra

không tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất của Cục.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính:

6.1. Công tác thanh tra theo kế hoạch:

Năm 2019, căn cứ Kế hoạch số 1274/KH-BYT ngày 20/11/2018 của Bộ Y tế về công tác thanh tra y tế năm 2019 đã được Bộ trưởng phê duyệt, Cục ATTP đã triển khai thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn các tỉnh Phú Thọ, Yên Bái, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bến Tre và Tiền Giang (100% kế hoạch).

Năm 2020, căn cứ Kế hoạch số 1252/KH-BYT ngày 30/10/2019 của Bộ Y tế về công tác thanh tra y tế năm 2019 đã được Bộ trưởng phê duyệt, Cục ATTP đã triển khai thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại 06 cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Cục ATTP đã có văn bản gửi Thanh tra Bộ đề trình Bộ trưởng phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2020 (không tiến hành thanh tra tại các cơ sở trên địa bàn thành phố Cần Thơ và tỉnh Quảng Nam).

Đoàn thanh tra đã nghiên cứu hồ sơ 03 Đoàn thanh tra theo kế hoạch do Cục ATTP triển khai năm 2019 (Quyết định số 376/QĐ-ATTP ngày 31/5/2019, Quyết định số 871/QĐ-ATTP ngày 07/10/2019 và Quyết định số 1006/QĐ-ATTP ngày 11/11/2019 của Cục trưởng Cục ATTP) và 01 Đoàn thanh tra theo kế hoạch triển khai năm 2020 (Quyết định số 316/QĐ-ATTP ngày 16/6/2020 của Cục trưởng Cục ATTP).

6.2. Công tác xử lý vi phạm hành chính

Theo báo cáo của Cục ATTP, từ 01/01/2019-30/10/2020 Cục đã tiến hành thanh tra, kiểm tra 236 cơ sở (năm 2019: 128 cơ sở, từ 01/01-30/10/2020: 108 cơ sở); Tổng số cơ sở vi phạm: 111 cơ sở (*danh sách kèm theo*); Tổng số cơ sở vi phạm bị xử lý: 111 cơ sở (năm 2019: 56 cơ sở, từ 01/01-30/10/2020: 55 cơ sở), trong đó: Số cơ sở bị phạt tiền: 111 cơ sở:

+ Tổng số tiền phạt: 6.895.252.292 đồng.

+ Các hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ toàn bộ hoạt động sản xuất, nhập khẩu thực phẩm có thời hạn.

+ Các biện pháp khắc phục hậu quả: (1) Buộc tháo gỡ, tháo dỡ hoặc xóa quảng cáo; (2) Buộc cải chính thông tin quảng cáo vi phạm; (3) Buộc thu hồi và tiêu hủy sản phẩm, hàng hóa không bảo đảm chất lượng; (4) Buộc thu hồi, tiêu hủy sản phẩm thuộc diện phải đăng ký bản công bố sản phẩm mà không có Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

- Số cơ sở vi phạm Cục đã chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra: 26 vụ việc (năm 2019: 17 vụ việc; năm 2020: 09 vụ việc)

Đoàn kiểm tra xác suất 20 bộ hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trên tổng số 111 cơ sở vi phạm bị xử lý gồm 10 bộ năm 2019, 10 bộ năm 2020.

6.3. Nhận xét

6.3.1. Ưu điểm:

a. Về công tác thanh tra theo kế hoạch.

Trưởng Đoàn thanh tra đã ban hành và trình Lãnh đạo Cục ATTP ban hành cơ bản đầy đủ các văn bản (về trình tự, nội dung, thể thức ...) theo quy định tại Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, bao gồm: Quyết định thanh tra, Kế hoạch tiến hành thanh tra, Đề cương thanh tra, Công văn thông báo về việc công bố Quyết định thanh tra, Biên bản công bố quyết định thanh tra, các Biên bản thanh tra, Công văn thông báo kết thúc thanh tra, Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra, công khai kết luận thanh tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra và các văn bản khác liên quan.

b. Về công tác xử phạt vi phạm hành chính.

- Về thực hiện trình tự, thủ tục và thể thức văn bản: Cục đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thể thức biên bản và mẫu quyết định áp dụng trong xử lý vi phạm hành chính, gồm: Lập Biên bản làm việc với cơ sở vi phạm; lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Cục đã thực hiện đúng thời hạn quy định (Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính).

- Về thẩm quyền: Cục ATTP đã thực hiện lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng thẩm quyền; Cục trưởng đã thực hiện việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho cấp phó (Quyết định số 396/QĐ-ATTP ngày 06/6/2019 của Cục trưởng Cục ATTP về giao quyền xử phạt vi phạm hành chính).

- Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong xử lý vi phạm hành chính: Kiểm tra xác suất 20 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Cục ban hành cho thấy đã áp dụng đúng văn bản quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực và mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Thực hiện quy định của pháp luật về việc công bố công khai đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính: Cục đã thực hiện công bố công khai đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính theo quy định (111 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được công khai).

- Về thi hành Quyết định xử phạt: Qua kiểm tra xác suất 20/111 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho thấy, 20/20 cơ sở đã thực hiện nộp phạt theo quy định.

6.3.2. Hạn chế, thiếu sót.

Cục trưởng Cục ATTP phân công Phó Cục trưởng giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra (đối với 03 Đoàn thanh tra tiến hành năm 2019 và 01 Đoàn thanh tra tiến hành năm 2020), không ban hành Quyết định riêng mà để Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định thanh tra, Phụ lục thiếu chữ ký của Cục trưởng.

7. Công tác tổ chức, tiếp nhận quản lý hồ sơ và cấp, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận

7.1. Cấp và quy trình cấp các loại Giấy, thu hồi các loại Giấy và thu hồi sản phẩm liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm

7.1.1. Cấp các giấy:

- Theo báo cáo Cục ATTP trong thời kỳ thanh tra về việc:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe, đã cấp 178 Giấy chứng nhận,

+ Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm/Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm: 22.834 hồ sơ sản xuất trong nước và hồ sơ nhập khẩu.

+ Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe: 5.707.

+ Giấy HC và CFS: 1.893.

+ Hồ sơ công bố phụ gia thực phẩm: 1.653 hồ sơ.

- Các căn cứ Cục ATTP thực hiện cấp phép:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe thực hiện theo quy định tại Điều 29 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và Luật An toàn thực phẩm.

+ Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

+ Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm đối với phụ gia thực phẩm theo quy định tại mục 3 Điều 6 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

+ Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 27 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

+ Từ 01/01/2019 – 03/02/2019, thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm được thực hiện trên trang <http://xacnhanquangcao.vfa.gov.vn/>.

(Thông báo số 270/TB-NĐTP ngày 22/01/2020); Từ 03/02/2019 đến nay, thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm được thực hiện trên trang <https://nghidinh15.vfa.gov.vn/>.

+ Giấy chứng nhận y tế (HC) đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thực hiện theo Thông tư số 52/2015/TT-BYT ngày 21/12/2015.

+ Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế thực hiện theo Nghị định số 69/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý đối ngoại.

+ Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/phù hợp quy định đối với thuốc lá, thực hiện theo Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015.

- Lấy xác xuất theo tỷ lệ tổng số cơ sở, số hồ sơ sản phẩm do Cục ATTP cấp phép, Đoàn Thanh tra chọn xác xuất theo tỷ lệ khác nhau theo từng lĩnh vực (từng nhóm giấy đã được cấp do Cục báo cáo về số lượng) như sau:

+ Chọn ngẫu nhiên các hồ sơ đã cấp GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe là 16/178, tương đương 8,4%, trong đó: hồ sơ cấp Online là 07.

+ Chọn ngẫu nhiên 23/22834 hồ sơ, tương đương tỷ lệ khoảng 1 %, theo danh sách do Cục cung cấp các hồ sơ về cấp giấy tiếp nhận đăng ký công bố thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

+ Chọn ngẫu nhiên 32/5707 hồ sơ, tương đương tỷ lệ khoảng 0,56 % theo danh sách do Cục cung cấp các hồ sơ thẩm định và cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo.

+ Chọn ngẫu nhiên 18/1653 hồ sơ, tương đương với tỷ lệ 0,6 % theo danh sách do Cục cung cấp các hồ sơ phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, dụng cụ, vật liệu, bao gói, chứa đựng thực phẩm, các hồ sơ đã được mã hóa gồm các số (mã hồ sơ 361; 749, 954; 57;500; 701; 260; 105; 54, 989; 873;309;720;797;745;166;58).

+ Chọn ngẫu nhiên 16/349 hồ sơ, tương đương tỷ lệ 4,29% theo danh sách do Cục cung cấp các hồ sơ cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy; giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với thuốc lá.

7.1.2. Thu hồi các loại Giấy và thu hồi sản phẩm:

- Theo báo cáo của Cục ATTP trong thời kỳ thanh tra, tổng số các loại Giấy bị thu hồi:

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe là 01 cơ sở. Việc thu hồi được thực hiện theo Quy trình ISO QT.04-NĐTT ngày 20/12/2019.

Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe là 10 sản phẩm. Việc thu hồi được thực hiện theo quy định tại Điều 23 và khoản 2 Điều 25 Thông tư số 09/2015/TT-BYT.

Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm là 146. Căn cứ thu hồi, theo yêu cầu của doanh nghiệp.

Tổng số sản phẩm thu hồi là 32 lô sản phẩm (Năm 2019: 17 lô sản phẩm; Năm 2020: 15 lô sản phẩm).

Quy trình thu hồi sản phẩm căn cứ Điều 55 Luật An toàn thực phẩm, Điều 3 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018; Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Kiểm tra thực tế: Cục đã thực hiện việc thu hồi đúng quy định.

7.2. Nhận xét:

7.2.1. Ưu điểm:

- Cục ATTP đã ban hành đầy đủ các Quy trình cấp phép các loại giấy theo từng lĩnh vực.

- Thực hiện cấp các giấy đúng theo quy trình do Cục trưởng Cục ATTP đã ký ban hành.

- Tổ chức triển khai trực tuyến về thủ tục cấp GMP tại Cục ATTP tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở.

- Thu phí thẩm định theo quy định văn bản hiện hành.

- Việc thu hồi giấy phép, sản phẩm được thực hiện theo quy định.

7.2.2. Một số tồn tại, hạn chế.

a. Việc cấp GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe

- Việc ghi Biên bản của Cục tại các cơ sở được thẩm định, ghi diện tích khu vực sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe có sai sót, nhầm lẫn về diện tích, khu vực sản xuất (Công ty Dược phẩm quốc tế Tùng Lộc; Công ty DP và TM Thành Công; Công ty CP LD DP TPP- France.

b. Việc cấp giấy tiếp nhận đăng ký công bố thực phẩm bảo vệ sức khỏe

- Các Văn bản ủy quyền giải quyết công việc cho Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo đơn vị thuộc Cục chưa thể hiện đầy đủ về thời gian ủy quyền theo quy định.

c. Việc cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo:

- Có 05/32 hồ sơ tương đương 15,6% hồ sơ được lấy ngẫu nhiên, có công văn bổ sung > 02 lần là chưa phù hợp với quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 27, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và tại Quy trình thẩm định hồ sơ và cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo (QT.05-NĐTT) của Cục ATTP (Hồ sơ số 09, 75, 102, 740, 594).

- Có 03/32 hồ sơ trong số hồ sơ được lấy ngẫu nhiên, chậm về thời gian (Hồ sơ số 117, số 241 và số 250).

d. Việc cấp giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với thuốc lá:

- Có 01/11 hồ sơ HC được rút, tương đương với 9% và 01/05 hồ sơ được rút chưa đạt về thời gian theo quy định tại Thông tư số 49/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế về việc quy định về công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định đối với thuốc lá (Hồ sơ sản phẩm SEA BRID và Hồ sơ sản phẩm TP BVSK Fogyma)

III. KẾT LUẬN

1. Việc triển khai thực hiện chương trình các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

a. Ưu điểm:

- Kết quả thanh tra thấy Cấp ủy, Lãnh đạo Cục ATTP đã luôn luôn quan tâm đến việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, chống lãng phí, xây dựng ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện, không để xảy ra vụ việc liên quan đến tham nhũng tại cơ quan, đơn vị thuộc Cục.

- Lãnh đạo Cục thường xuyên quan tâm việc phổ biến tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng, hằng năm đều xây dựng chương trình kế hoạch, đề ra các giải pháp trọng tâm để phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí cùng các văn bản liên quan đến quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong cơ quan, đơn vị.

Đảng ủy, Lãnh đạo Cục thường xuyên chỉ đạo, quán triệt cho Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về công tác Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí... gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Đảng viên, cán bộ công chức, viên chức người lao động để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Cục ATTP phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

- Mọi hoạt động của Cục đều được xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể đã thống nhất giữa Lãnh đạo và Cấp ủy; Tổ chức thực hiện và công khai, minh bạch theo quy định. Thời kỳ thanh tra chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về Phòng chống tham nhũng tại Cục ATTP.

- Tích cực thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hoàn thành tốt Kế hoạch thanh tra hằng năm được Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt; Chủ động, tích cực thực hiện công tác kiểm tra nhằm tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực ATTP tại các địa phương và với các Ban/ngành liên quan.

b. Hạn chế, tồn tại

- Việc tổ chức tuyên truyền pháp luật Phòng, chống tham nhũng tại Cục còn mang tính lồng ghép trong các buổi giao ban, tập huấn sơ kết tổng kết năm của đơn vị, chưa sắp xếp, bố trí chương trình, kế hoạch chuyên đề cụ thể.

- Việc kê khai tài sản, thu nhập đã được tổ chức thực hiện nhưng còn có 01 bản người có nghĩa vụ kê khai ghi chưa đầy đủ thông tin theo mẫu quy định của Thanh tra Chính phủ.

- Về công tác tổ chức, nhân sự: Việc ký hợp đồng lao động và bố trí người lao động hợp đồng vào vị trí việc làm của cán bộ công chức tại đơn vị, Cục nhận

thấy chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2019. Đơn vị rút kinh nghiệm và đang xây dựng giải pháp khắc phục để thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

- Công tác quy hoạch đơn vị cần rút kinh nghiệm trong việc tính mốc thời gian, nhất quán thời kỳ quy hoạch theo quy định.

2. Việc quản lý và sử dụng các khoản kinh phí ngân sách nhà nước cấp; khoản thu-chi hoạt động của đơn vị

a. Ưu điểm:

- Về hệ thống sổ kế toán và báo cáo tài chính: Đơn vị đã mở hệ thống sổ kế toán theo dõi thu, chi tài chính quy định của chế độ Kế toán Hành chính sự nghiệp, có sổ theo dõi chi tiết theo từng nguồn kinh phí, Báo cáo tài chính đầy đủ mẫu biểu theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 24/11/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Tại thời điểm thanh tra, đơn vị đã hoàn thành 100% việc nộp thuế vào ngân sách nhà nước.

- Chứng từ thanh toán được đóng sổ, bảo quản cẩn thận.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị còn chưa kịp thời cập nhật một vài định mức chi theo quy định.

- Một số tồn tại, hạn chế được nêu tại Thông báo kết quả Kiểm toán số 62/TB-KTNN ngày 14/01/2021 của Kiểm toán Nhà nước (thực hiện Quyết định Kiểm toán số 1292/QĐ-KTNN ngày 23/9/2020 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế, đã Kiểm tra tại Cục ATTP).

3. Công tác đấu thầu, mua sắm vật tư, trang thiết bị.

a. Ưu điểm:

- Công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu cung cấp đã được thực hiện theo kế hoạch Bộ Y tế phê duyệt; Tuân thủ phương thức đấu thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng và giá trị hợp đồng theo nội dung phê duyệt.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Hồ sơ mời thầu gói thầu “Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ của Cục ATTP” và gói thầu “Mua trang thiết bị, vật tư, dụng cụ và test kiểm tra nhanh” ghi sai địa chỉ của người có thẩm quyền.

- Hồ sơ dự thầu của công ty cổ phần thương mại Xứ Đoài (đơn vị tham gia đấu thầu gói thầu “Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ của Cục ATTP”): các hợp đồng lao động của nhân sự chủ chốt chưa điền thông tin ngày tháng năm.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại điểm a khoản 5 Phần I Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017: Trong hồ sơ mời thầu một số gói thầu đấu thầu qua mạng, nội dung yêu cầu có điểm chưa cụ thể về tiêu chuẩn kỹ thuật.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính

a. Ưu điểm:

- Về công tác Thanh tra theo kế hoạch: Trưởng Đoàn thanh tra đã ban hành và trình Lãnh đạo Cục ATTP ban hành cơ bản đầy đủ các văn bản (về trình tự, nội dung, thể thức ...) theo quy định tại Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra, bao gồm: Quyết định thanh tra, Kế hoạch tiến hành thanh tra, Đề cương thanh tra, Công văn thông báo về việc công bố Quyết định thanh tra, Biên bản công bố quyết định thanh tra, các Biên bản thanh tra, Công văn thông báo kết thúc thanh tra, Báo cáo kết quả thanh tra, Kết luận thanh tra, công khai kết luận thanh tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra và các văn bản khác liên quan.

- Về công tác xử phạt vi phạm hành chính:

Cục đã thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thể thức biên bản và mẫu quyết định áp dụng trong xử lý vi phạm hành chính, gồm: Lập Biên bản làm việc với cơ sở vi phạm; lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng thời hạn quy định; thực hiện lập Biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đúng thẩm quyền; kiểm tra xác suất 20 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Cục ban hành cho thấy đã áp dụng đúng văn bản quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực và mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm; thực hiện công bố công khai đối với cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính theo quy định; các cơ sở bị xử phạt đã thực hiện nộp phạt đầy đủ theo quy định.

b. Hạn chế, thiếu sót:

Khi giao nhiệm vụ giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra không ban hành Quyết định riêng mà để Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định thanh tra, Phụ lục thiếu chữ ký của Cục trưởng.

5. Công tác tổ chức, tiếp nhận quản lý hồ sơ và cấp, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận

a. Ưu điểm:

- Cục ATTP đã ban hành đầy đủ các Quy trình cấp các loại giấy phép, chứng nhận, xác nhận theo từng lĩnh vực.

- Thực hiện cấp các loại giấy phép, chứng nhận, xác nhận đúng theo quy trình do Cục trưởng Cục ATTP đã ký ban hành.

- Tổ chức triển khai trực tuyến về thủ tục cấp GMP tại Cục ATTP tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở.

- Thu phí thẩm định theo quy định tại các văn bản hiện hành.

b. Hạn chế, tồn tại:

- Việc ghi Biên bản của Cục trong việc cấp GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe tại các cơ sở được thẩm định, ghi diện tích khu vực sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe còn một số chỗ có sai sót, nhầm lẫn về diện tích, khu vực sản xuất.

- Các Văn bản ủy quyền giải quyết công việc cho Lãnh đạo phòng, Lãnh đạo đơn vị thuộc Cục chưa thể hiện đầy đủ về thời gian ủy quyền theo quy định tại Khoản 4, Điều 10, Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004.

- Một số hồ sơ cấp giấy tiếp nhận đăng ký công bố bảo vệ sức khỏe được kiểm tra có công văn bổ sung nhiều hơn 02 lần là chưa phù hợp với quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 27, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và tại Quy trình thẩm định hồ sơ và cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo (QT.05-NĐTT) của Cục ATTP.

- Một số hồ sơ cấp phép được kiểm tra xử lý chưa đạt về thời gian so với quy định của pháp luật.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:

Trong quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã hướng dẫn cụ thể Cục ATTP và các đơn vị được kiểm tra xác minh khắc phục những tồn tại, thiếu sót, chưa có hành vi vi phạm phải xử lý.

V. NHỮNG Ý KIẾN CÒN KHÁC NHAU GIỮA CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN THANH TRA (NẾU CÓ).

Trong quá trình thanh tra, các thành viên Đoàn thanh tra không có ý kiến khác nhau.

VI. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

1. Đối với Vụ Tổ chức cán bộ:

Đề nghị Vụ Tổ chức Cán bộ tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xem xét Đề án vị trí việc làm của Cục, tạo điều kiện cho đơn vị có đủ biên chế ngạch công chức thực hiện nhiệm vụ tại Cục ATTP.

2. Đối với Vụ Kế hoạch-Tài chính, Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế:

- Tăng cường công tác tham mưu cho lãnh Bộ trong công tác tổ chức thẩm định Kế hoạch đấu thầu đối với Cục ATTP đảm bảo đúng theo quy định của Luật đấu thầu.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc Cục ATTP thực hiện công tác đấu thầu, mua sắm vật tư, trang thiết bị theo quy định.

3. Đối với Cục ATTP:

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; Phát huy những ưu điểm đã đạt được thời gian qua; Chủ động, tích cực khắc phục những hạn chế, tồn tại tại Mục III của Kết luận này.

- Chủ động, tích cực khắc phục những hạn chế, tồn tại được nêu tại Thông báo kết quả Kiểm toán số 62/TB-KTNN ngày 14/01/2021 của Kiểm toán Nhà nước (thực hiện Quyết định Kiểm toán số 1292/QĐ-KTNN ngày 23/9/2020 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2019 của Bộ Y tế, đã Kiểm tra tại Cục ATTP).

- Xây dựng chương trình kế hoạch học tập pháp luật, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật Phòng, chống tham nhũng; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...tại cơ quan/đơn vị thuộc Cục trong thời gian tới.

- Rà soát, sửa đổi ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với văn bản mới có hiệu lực hiện hành.

- Rà soát, kiểm tra việc thực hiện công tác lưu giữ hồ sơ cấp cho doanh nghiệp quá thời gian so với quy trình đã được Cục trưởng Cục ATTP ký ban hành.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tài chính ngân sách tại Cục ATTP.

Chánh Thanh tra Bộ Y tế giao Trưởng Đoàn thanh tra thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục ATTP (để t/h);
- Vụ TCCB (để phối hợp);
- Vụ TT&CTYT, KHTC (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế (để đ/t);
- Lưu: TTrB, Đoàn Thanh tra.

CHÁNH THANH TRA BỘ

Nguyễn Mạnh Cường